

## CHỈ SỐ RUNG LẮC KHI TIẾN LÊN VÙNG GIÁ CAO

### I. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG : Dòng tiền có sự phân hóa và xoay chuyển giữa các nhóm ngành cổ phiếu.



PTKT: Về mặt kỹ thuật, nền giao dịch ngày của VN-Index là một cây nến tăng điểm và chính thức kiểm nghiệm lại thành công mốc điểm 1,053 điểm (MA50 ngày) cho thấy sự tích cực từ chỉ số. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp phản ánh sự thận trọng từ giới đầu tư. Hiện tại, vùng cản của thị trường nhiều khả năng sẽ là vùng 1,060 – 1,075 điểm ứng với đường trung bình động MA20 ngày.

Nhà đầu tư được khuyến nghị có thể tận dụng các nhịp tăng hưng phấn nhằm giao dịch T+ ngắn hạn giúp tối ưu hóa.

### II. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chốt phiên 16/2, VN-Index tăng 10.09 điểm lên 1,058.29 điểm.

- Phiên giao dịch mở cửa với sắc xanh sớm chiếm ưu thế sau vài phút giằng co đầu phiên. Đà tăng này được duy trì tại hầu hết thời gian giao dịch sau đó. Kết phiên, VN-Index tăng hơn 10 điểm với sự dẫn dắt từ nhóm cổ phiếu “ngân hàng” và “thép”.
- Thanh khoản thị trường suy giảm tương ứng 13.01% so với phiên giao dịch trước đó, GTKL chỉ đạt khoảng 6,884 tỷ đồng.

|                  | VNIndex  | HNXIndex | Upcom  |
|------------------|----------|----------|--------|
|                  | 1,058.29 | 210.84   | 79.66  |
| Thay đổi         | 10.09    | 2.87     | 0.19   |
| %Chg             | 0.96     | 1.38     | 0.24   |
| YTD              | 5.08     | 2.69     | 11.18  |
| KLGD (tr.cp)     | 475.80   | 70.13    | 30.62  |
| GTGD (tỷ đ)      | 8,450    | 1,208    | 521.51 |
| Số mã tăng       | 314      | 110      | 183    |
| Số mã giảm       | 75       | 50       | 74     |
| Không đổi        | 77       | 63       | 68     |
| NĐTNN Mua (tỷ đ) | 1,156.66 | 18.9     | 8.71   |
| NĐTNN Bán (tỷ đ) | 1,268.83 | 2.18     | 8.82   |
| Ròng             | -112.17  | 16.72    | -0.11  |

| TOP NĐTNN mua ròng |          |       |                  |
|--------------------|----------|-------|------------------|
| Mã                 | Đóng cửa | %Chg  | GT ròng (tỷ VND) |
| HDB                | 18.50    | 3.93  | 29.79            |
| VNM                | 76.50    | 0.66  | 22.72            |
| HSG                | 15.85    | 4.97  | 19.04            |
| MSN                | 92.90    | -0.11 | 19.00            |
| CTG                | 29.70    | 2.77  | 18.12            |

| TOP NĐTNN bán ròng |          |       |                  |
|--------------------|----------|-------|------------------|
| Mã                 | Đóng cửa | %Chg  | GT ròng (tỷ VND) |
| STB                | 23.90    | 2.36  | -83.45           |
| VIC                | 53.40    | 0.95  | -46.82           |
| DXG                | 11.15    | 1.83  | -45.33           |
| DCM                | 25.40    | 0.00  | -32.75           |
| DGC                | 53.30    | -0.56 | -21.60           |

**DANH MỤC CỔ PHIẾU DẦU KHÍ KHUYẾN NGHỊ**

| STT | Mã         | Ngành               | Ngày ra báo cáo | Giá ngày ra báo cáo | Giá mục tiêu | Giá hiện tại | %Tăng/Giảm từ thời điểm khuyến nghị | EPS T12M | P/E   | P/B  | Link tải báo cáo      |
|-----|------------|---------------------|-----------------|---------------------|--------------|--------------|-------------------------------------|----------|-------|------|-----------------------|
| 1   | <b>POW</b> | SX điện             | 11/07/2022      | 13,000              | 20,271       | 12,350       | <b>-5.00%</b>                       | 879      | 15.26 | 0.95 | <a href="#">Click</a> |
| 2   | <b>PVT</b> | Vận tải biển        | 27/05/2022      | 19,400              | 20,700       | 20,400       | <b>5.15%</b>                        | 2,338    | 7.89  | 1.10 | <a href="#">Click</a> |
| 3   | <b>BSR</b> | Lọc hoá dầu         | 09/03/2022      | 29,100              | 27,627       | 16,600       | <b>-42.96%</b>                      | 2,162    | 7.87  | 1.37 | <a href="#">Click</a> |
| 4   | <b>OIL</b> | Kinh doanh xăng dầu | 12/11/2021      | 17,400              | 19,200       | 9,400        | <b>-45.98%</b>                      | 658      | 18.54 | 0.97 | <a href="#">Click</a> |
| 5   | <b>GAS</b> | Phân phối khí       | 20/06/2022      | 124,000             | 139,000      | 107,900      | <b>-12.98%</b>                      | 5,087    | 14.11 | 3.45 | <a href="#">Click</a> |
| 6   | <b>DCM</b> | Phân bón            | 20/06/2022      | 14,500              | 20,060       | 25,400       | <b>-37.59%</b>                      | 859      | 3.34  | 1.27 | <a href="#">Click</a> |
| 7   | <b>DPM</b> | Phân bón            | 30/09/2021      | 36,800              | 37,600       | 39,000       | <b>5.98%</b>                        | 3,550    | 2.78  | 1.10 | <a href="#">Click</a> |
| 8   | <b>PVC</b> | Hoá chất            | 10/01/2022      | 10,100              | 10,900       | 15,000       | <b>48.51%</b>                       | 658      | 54.82 | 1.04 | <a href="#">Click</a> |
| 9   | <b>PVI</b> | Bảo hiểm            | 10/01/2022      | 50,400              | 60,000       | 49,600       | <b>-1.59%</b>                       | 3,825    | 11.00 | 1.53 | <a href="#">Click</a> |
| 10  | <b>PVS</b> | Dầu khí             | 20/06/2022      | 29,700              | 35,500       | 26,400       | <b>-11.11%</b>                      | 1,409    | 17.58 | 1.04 | <a href="#">Click</a> |
| 11  | <b>PVD</b> | Dầu khí             | 10/01/2022      | 22,100              | 36,000       | 22,100       | <b>0.00%</b>                        | 22.34    |       | 0.88 | <a href="#">Click</a> |
| 12  | <b>PLX</b> | Kinh doanh xăng dầu | 23/09/2021      | 50,200              | 55,300       | 39,000       | <b>-22.31%</b>                      | 3,474    | 33.73 | 2.02 | <a href="#">Click</a> |

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: [www.psi.vn](http://www.psi.vn)

#### Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43  
Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao,  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 6789

Fax: (84-8) 3914 6969

#### Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số  
47 Ba Cu, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

#### Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng  
Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà  
Nẵng

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

### TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.